

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày 06/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thỉnh

Bà Nguyễn Thị Minh Anh

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Thuyền - cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tham
gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.*

Ngày 06 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở TAND huyện Kim Bôi, tỉnh
Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/ HSST ngày 05
tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn K; Sinh ngày 06 tháng 6 năm 1964; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở
hiện nay: xóm K, xã SB, huyện KB, tỉnh HB; Dân tộc: Mường; Trình độ
học vấn: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Bùi Văn Th, Con bà:
Bùi Thị R, Vợ: Hà Thị V, sinh năm: 1973; có 02 con (con lớn sinh năm
1992, con nhỏ sinh năm 1993).

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giam, tạm giữ: Từ ngày 18/6/2017 đến ngày 27/7/2017. Hiện đang
tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

2. Đỗ Xuân H; Sinh ngày 17 tháng 02 năm 1972; Nơi ĐKKHKT và chỗ
ở hiện nay: GC, xã HK, huyện KB, tỉnh HB; Trình độ học vấn: 12/12. Nghề
nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đỗ Xuân H1, Con bà: Nguyễn Thị H, Vợ:
Lê Thị Hồng Y, sinh năm: 1977; có 02 con, (con lớn sinh năm 2003, con
nhỏ sinh năm 2011).

Tiền án: Ngày 23/7/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, tỉnh Hòa
Bình xử phạt 06 năm 06 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”, *Lừa đảo
chiếm đoạt tài sản và trốn khỏi nơi giam* (bản án số 47/HSST). Chấp hành
xong toàn bộ bản án ngày 03/8/2017. Tiền sự: Không

Tạm giam, tạm giữ: Từ ngày 18/6/2017 đến ngày 27/7/2017, Hiện đang tại ngoại . *(có mặt tại phiên tòa)*.

3. Bùi Văn S; Sinh ngày 07 tháng 8 năm 1967; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã C, huyện KB, tỉnh HB; Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 3/10. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Bùi Văn T, Con bà: Bùi Thị V, Vợ: Bùi Thị S, sinh năm: 1982; có 02 con (con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1991).

Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam, tạm giữ: Bị bắt tạm giam từ ngày 18/6/2017 đến ngày 28/7/2017, Hiện đang tại ngoại. *(có mặt tại phiên tòa)*.

4. Bùi Văn Th1; Sinh ngày 17 tháng 9 năm 1980; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm K, xã SB, huyện KB, tỉnh HB; Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Bùi Văn R, Con bà: Quách Thị B, Vợ: Bùi Thị H, sinh năm: 1981; có 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015).

Tiền án: Ngày 26/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách là 24 tháng về tội Tổ chức đánh bạc (bản án số 11/HSST). Chấp hành xong toàn bộ bản án. Tiền sự: Không;

Tạm giam, tạm giữ: từ ngày 18/6/2017 đến ngày 28/7/2017. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa)*.

5. Bùi Văn Th2; Sinh ngày 15/10 /1980; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã C, huyện KB, tỉnh HB; Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Bùi Văn M, Con bà: Quách Thị Nh, Vợ: Bùi Thị Th, sinh năm: 1982; có 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006).

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giam, tạm giữ: từ ngày 18/6/2017 đến ngày 28/7/2017. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa)*.

6. Bùi Đức Th Sinh ngày 12/3/1994; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Pang, xã C, huyện KB, tỉnh HB; Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Bùi Văn H, Con bà: Bùi Thị N, Vợ: Quách Thị M, sinh năm: 1999;

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam, tạm giữ: Từ ngày 18/6/2017 đến ngày 27/7/2017. Hiện đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa)*.

Người liên quan:

Bùi Thị Đ, sinh năm 1975; Trú tại: Xóm L, xã ND, huyện KB, tỉnh HB

Nguyễn Xuân C, sinh năm 1992; Trú tại: Đội 3, xã NT, huyện KB, tỉnh HB

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/6/2017, Bùi Văn K, Đỗ Xuân H, Bùi Văn S, Bùi Văn Th1, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th cùng nhau ăn sáng tại nhà của Th1 tại xóm KĐ, xã SB, huyện KB, tỉnh HB, thì Bùi Văn K nói “tý ăn uống xong, xuống nhà làm tý nhé” ý nói là xuống nhà K đánh bạc ăn tiền, mọi người đồng ý. Sau khi cả nhóm xuống nhà Bùi Văn K tại xóm KĐ, xã SB, huyện KB, tỉnh HB thì có Nguyễn Xuân C cùng tham gia.

Khoảng 13 giờ cùng ngày các đối tượng đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa”, H là người tự thu tiền của mọi người gọi là tiền “Phế” được 300.000 đồng để đưa cho K chủ nhà, sau đó H xuống bếp nhà Kỳ lấy 01 bát và đĩa sứ làm công cụ để đánh bạc, còn Nguyễn Xuân C cắt 04 quân bài bằng tú lơ khơ có hình tròn bằng nhau để làm quân vị. Khi có đầy đủ công cụ đánh bạc thì Hùng cầm cái sóc đĩa cho mọi người tham gia cá cược (đặt ra một bên chẵn, một bên lẻ) và đưa ra quy định với nhau về số tiền đặt mỗi lần sóc cái, trong khi đang sát phạt nhau được thua bằng tiền thì có Bùi Thị Đ sinh năm 1975 Trú tại: Xóm L, xã ND, huyện KB, tỉnh HB cùng tham gia đánh bạc, do hết tiền nên Bùi Thị Đ và Nguyễn Xuân C đã bỏ về trước đó.

Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày Công an huyện Kim Bôi bắt quả tang các đối tượng Bùi Văn K, Đỗ Xuân H, Bùi Văn S, Bùi Văn Th1, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th đánh bạc tại nhà Bùi Văn K và thu tại chiếu bạc 10.197. 000đ (Mười triệu một trăm chín mươi bảy nghìn đồng); một cái bát sứ; một cái đĩa sứ; bốn quân vị hình tròn. Bùi Văn K bỏ chạy đến 18 giờ cùng ngày đến Công an huyện Kim Bôi đầu thú.

Bản cáo trạng số 30/CT- VKS ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo Bùi Văn K, Đỗ Xuân H, Bùi Văn S, Bùi Văn Th1, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Đánh bạc, xem xét các căn cứ có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với tất cả các bị cáo.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248 điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60, Điều 30 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn K từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng

án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt bổ sung (tiền) từ 03 - 05 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 điểm g khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Xuân H, Bùi Văn Th1 từ 03 đến 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giam của H và Th1.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn S, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th từ 03 đến 06 tháng tù, cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.197.000đ và dụng cụ đánh bạc

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút ngày 18/6/2017, tại nhà của Bùi Văn K ở xóm KĐ, xã SB, huyện KB, tỉnh

HB các đối tượng Bùi Văn K, Đỗ Xuân H, Bùi Văn S, Bùi Văn Th1, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa”, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 10.197.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi là chính xác, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, HĐXX sẽ căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội về số tiền đánh bạc.

[3] Trong vụ án các bị cáo thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ. Tuy nhiên, vụ án có nhiều bị cáo phạm tội, nên cần đánh giá vai trò, vị trí, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

Đối với Bùi Văn K: Bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án, đã có hành vi rủ rê các đối tượng khác thực hiện việc đánh bạc tại nhà mình và nhận số tiền 300.000 đồng từ H và sử dụng chính số tiền đó để đánh bạc, về nhân thân đã bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo chịu thời gian thử thách là 12 tháng (bản án số 12/HSST ngày 23/3/2012) về tội đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án (biên bản xác minh của Chi cục thi hành án dân sự Kim Bôi ngày 02/8/2017) theo điều 64, 67 BLHS 1999 và điều 70 BLHS 1999 đã được xoá án tích.

Với tính chất, mức độ phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng, để có tác dụng để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo tại địa phương chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước. Bản thân bị cáo cư trú ở vùng khó khăn, bản thân không biết chữ nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là những tình tiết quy định điểm p khoản 1, 2 Điều 46, điều 60 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng cải tạo được bị cáo và không gây nguy hiểm cho xã hội.

Xét việc đánh bạc của bị cáo giữ vai trò chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định.

Đối với Đỗ Xuân H: Là người đồng phạm trong vụ án, đã có hành vi chuẩn bị công cụ (bát, đĩa) để đánh bạc, thu tiền ‘Phế’ đưa cho K. Khi thực hiện tội phạm thì tích cực, số tiền bị cáo dùng vào đánh bạc được xác định là 700.000 đồng. Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án: Ngày 23/7/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và trốn khỏi nơi giam”. (bản án số 47/HSST). Đỗ Xuân H đã chấp hành xong hình phạt trở về địa phương vào năm 2002, tuy nhiên về phần dân sự của bản án theo biên bản xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự Kim Bôi ngày 08/8/2017 thì Đỗ Xuân H mới nộp xong phần án phí hình sự và dân sự vào ngày 03/8/2017, chấp hành xong toàn bộ bản án), do vậy theo điều 64, 67 BLHS 1999 và điều 70 BLHS 2015 thì Đỗ Xuân H chưa được xóa án tích vì đã phạm tội mới vào ngày 18/6/2017, do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Đối với của Bùi Văn Th1: Là người đồng phạm trong vụ án, khi biết các đối tượng khác đánh bạc được thua bằng tiền là trái pháp luật, nhưng không can ngăn mà còn đồng tình và tham gia thực hiện đánh bạc. Số tiền bị cáo dùng vào đánh bạc được xác định là 1.100.000 đồng. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án Ngày 26/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tổ chức đánh bạc (bản án số 11/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và phần dân sự của bản án theo biên bản xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình ngày 02/8/2017, tuy nhiên theo điều 64, 67 BLHS 1999 và điều 70 BLHS 2015 thì bị cáo Th1 chưa được xóa án tích mà đã phạm tội mới vào ngày 18/6/2017, do vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo H và Th1 cần có mức hình phạt tương xứng, để có tác dụng dè chừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Xét các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, Th1 không biết chữ nhận thức pháp luật hạn chế Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định điểm p khoản 1,2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo.

Xét việc đánh bạc của các bị cáo giữ vai trò đồng phạm, mức độ không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định.

Đối với *Bùi Văn S, Bùi Văn Th2 và Bùi Đức Th* là người đồng phạm trong vụ án, khi biết các đối tượng khác đánh bạc được thua bằng tiền là trái pháp luật, nhưng không can ngăn mà còn đồng tình và tham gia thực hiện đánh bạc. Số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc được xác định đối với *Bùi Văn S* là 2.000.000 đồng, *Bùi Văn Th2* là 1.200.000 đồng, *Bùi Đức Th* 1.800.000 đồng. Do vậy các bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Với tính chất, mức độ phạm tội, cũng như nhân thân của từng bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng, để có tác dụng để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (quy định điểm h, p, khoản 1 điều 46 BLHS). Các bị cáo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, tại địa phương chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước. Đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo cũng cải tạo được bị cáo và không gây nguy hiểm cho xã hội.

Xét việc đánh bạc của các bị cáo là lần đầu, mức độ không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[4] Đối với *Nguyễn Xuân C và Bùi Thị Đ* là những đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà *Bùi Văn K* cùng các đối tượng, tuy nhiên khi cơ quan công an bắt quả tang thì *C và Đ* không có mặt tại nơi đánh bạc mà đã bỏ về trước đó, do vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bôi không có căn cứ xử lý hình sự mà áp dụng vào điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ. Ngày 10 tháng 8 năm 2017 Công an huyện Kim Bôi đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với *Nguyễn Xuân C và Bùi Thị Đ* mỗi người 1.500.000 đồng, tại phiên toà *Nguyễn Xuân C và Bùi Thị Đ* không có ý kiến gì khác do vậy Toà không đề cập xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã tạm giữ một số tài sản của các bị cáo xác định không liên quan đến vụ án đã xử lý trả lại là có căn cứ, do vậy Tòa không đề cập xem xét.

Tổng số tiền 10.197.000 đồng thu giữ của các bị cáo là tiền dùng vào việc phạm tội đánh bạc do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01(Một) đĩa sù - 01(một) bát sù

- 04(Bốn) quân vị hình tròn,

Là công cụ các bị cáo dụng vào việc phạm tội cần xuất huỷ.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sơ thẩm *Bởi các lẽ trên.*

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn K, Đỗ Xuân H, Bùi Văn S, Bùi Văn Th1, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248 điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khoản 1,2 Điều 60, Điều 30 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn K **09** (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/10/2017.

Giao Bùi Văn K cho Ủy ban nhân dân xã SB, huyện KB, tỉnh HB giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự

Phạt tiền bổ sung đối với Bùi Văn K **5.000.000** (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước. Nộp một lần khi án có hiệu lực pháp luật. *Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật mà người phải thi hành án chưa thi hành hình phạt tiền (hình phạt bổ sung) thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015*

Áp dụng khoản 1 Điều 248 điểm g khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội

Xử phạt Đỗ Xuân H: **05** (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giam là 39 (ba mươi chín) ngày

Xử phạt Bùi Văn Th1: **05** (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giam là 40 (bốn mươi) ngày.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội ; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự

Xử phạt Bùi Văn S: **05** (năm) tháng tù, cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/10/2017.

Xử phạt Bùi Văn Th2 **05** (năm) tháng tù, cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/10/2017.

Xử phạt Bùi Đức Th **05** (năm) tháng tù, cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/10/2017.

Giao Bùi Văn S, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện KB, tỉnh HB giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự

Áp dụng khoản 1 Điều 41BLHS; Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: Tổng số tiền 10.197.000 đồng thu giữ của các bị cáo

Tịch thu xuất huỷ: 01 đĩa sứ , 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn là công cụ các bị cáo dụng vào việc phạm tội.

Toàn bộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi

Áp dụng Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án Buộc bị cáo Bùi Văn K, Đỗ Xuân H, Bùi Văn S, Bùi Văn Th1, Bùi Văn Th2, Bùi Đức Th mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người liên quan có quyền làm đơn kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CA huyện Kim Bôi;
- THA DS huyện Kim Bôi;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Sào Báy, Cuối Hạ
Hợp Kim
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T /M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Tuấn

